

Bản án số: 68/2024/HS-PT
Ngày 27 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tấn Tài và ông Hoàng Ngọc Linh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Ngọc Như Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**
Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Thị M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C..

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Thị M, sinh năm 1958 tại huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết). Chồng là Hồ Văn T1 và có 05 người con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 25/10/2022 bị Công an xã L, huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” (đã nộp phạt); Bị cáo tại ngoại và có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/01/2023, Đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện C kiểm tra, phát hiện Bùi Thị M, Huỳnh Thanh T2, Phan Thanh T3, Bùi Anh T4, Nguyễn Văn N, Lê Ngọc M1, Trần Thị Mai T5, Nguyễn Thị N1, Trần Thị T6 đang đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng tại khu vực vườn xoài của Nông Văn T7 thuộc ấp L, xã L, huyện C nên lực lượng chức năng tiến hành bắt quả tang, thu giữ trên

chiếu bạc số tiền 900.000 đồng; 25.040.000 đồng của những người có mặt tại sòng bạc, trong đó 1.120.000 đồng dùng đánh bạc (gồm của T3 240.000, của M1 200.000 đồng, của Ngôi 350.000 đồng, của M 280.000 đồng, của T4 50.000 đồng) và các đồ vật khác có liên quan.

Tại thời điểm bắt, có Trần Trọng T8, Đỗ Văn Â, Lê Văn Đ, Nguyễn Thị P, Cao Thanh H1 và Trần Quý T9 đứng xem, không tham gia. Riêng, Ngô Minh Đ1, cá cược đá gà thắng thua 500.000 đồng với người lạ.

Quá trình điều tra xác định, ngày 25/10/2022 Bùi Thị M bị Công an xã L xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “*Đánh bạc trái phép*”, M đã nộp phạt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2024/HS-ST ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C. đã tuyên bố bị cáo Bùi Thị M phạm tội “*Đánh bạc*”. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Thị M 06 tháng tù. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về phần xử vật lý chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 19 tháng 02 năm 2024 bị cáo Bùi Thị M có đơn kháng cáo quá hạn xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã ban hành Quyết định số 03/2024/HSPT-QĐ về việc giải quyết kháng cáo quá hạn và chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo Bùi Thị M.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Thị M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo cao tuổi, có nhiều bệnh nền, đã giải phẫu về não và thần kinh, trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo đã nghiêm túc chấp hành và tuân thủ quy định. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo có nội dung rõ ràng, đã được chấp nhận kháng cáo quá hạn nên có đủ cơ sở xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung vụ án: Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ và theo quy định pháp luật. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo và cung cấp giấy hẹn tái khám đài tháo đường, viêm xương chũm mạn, thoái hóa cột sống và khớp gối. Xét toàn diện vụ án nhận thấy, bị cáo là người cao tuổi, có nhiều bệnh và bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Do đó, có thể xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo vẫn đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật. Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng

hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị M, xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Bùi Thị M kháng cáo quá hạn và đã được Tòa án nhân dân tỉnh An Giang chấp nhận kháng cáo quá hạn nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Bùi Thị M thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đồng thời cũng phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Ngày 25/10/2022, Bùi Thị M bị Công an xã L, huyện C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/01/2023, Bùi Thị M tiếp tục bị Đ2 - Công an huyện C phát hiện tham gia đánh bạc bằng hình thức lặc tài xỉu được thua bằng tiền cùng với Huỳnh Thanh T2, Phan Thanh T3, Bùi Anh T4, Nguyễn Văn N, Lê Ngọc M1, Trần Thị Mai T5, Nguyễn Thị N1, Trần Thị T6 tại khu vực vườn xoài của Nông Văn T7 thuộc ấp L, xã L, huyện C. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Thị M về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với:

- Huỳnh Thanh T2, Phan Thanh T3, Bùi Anh T4, Nguyễn Văn N, Lê Ngọc M1, Trần Thị Mai T5, Nguyễn Thị N1 và Trần Thị T6 tham gia đánh bạc trái phép; Quá trình điều tra xác định số tiền các đối tượng dùng hoặc sẽ dùng đánh bạc dưới định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự; nhân thân những người nêu trên không có tiền án, tiền sự về hành vi “*Đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc*”, nên chuyển xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ.

- Ngô Minh Đ1 có hành vi đá gà thắng thua bằng tiền 500.000 đồng với người lạ nhưng chưa xác định cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau là có cơ sở.

- Trần Trọng T8, Đỗ Văn Â, Lê Văn Đ, Nguyễn Thị P, Cao Thanh H1 và Trần Quý T9, Cơ quan điều tra không chứng minh được những người này có tham gia đánh bạc nên không xử lý là phù hợp.

- Phan Nguyễn Minh N2, Cao Văn T10, Nguyễn Văn Q hiện không có mặt ở tại địa phương và Nông Văn T7, do bệnh tật phải nằm viện; Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội nên bị pháp luật nghiêm cấm. Cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện được sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; học vấn thấp, không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, xét toàn diện vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo tuổi đã cao, có nhiều bệnh cần phải được điều trị và tham gia đánh bạc với số tiền không lớn. Ngoài ra, trong thời gian được tại ngoại để điều tra, truy tố cho đến khi xét xử phúc thẩm, bị cáo đã chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương, không vi phạm gì mới. Đối chiếu Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy, để thể hiện chính sách khoan hồng đối với người phạm tội thực sự ăn năn hối cải và tạo điều kiện cho bị cáo ở địa phương để điều trị bệnh, chăm sóc gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, có thể giữ nguyên mức hình phạt tù của cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Thị M. Sửa án sơ thẩm về phần hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị M phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: bị cáo Bùi Thị M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 27/5/2024).

Giao bị cáo Bùi Thị M cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm

nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Bị cáo Bùi Thị M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện C.;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện C.;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng lưu trữ hồ sơ - Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Tòa Hình sự; Văn phòng; hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng